

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số: 589/2023/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quận 11, ngày 18 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 496/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Tô Hón M, sinh năm 1970; địa chỉ: Đường B, Phường K, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Huỳnh Lệ N, sinh năm 1974; địa chỉ: Đường B, Phường K, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Tô Hón M và bà Huỳnh Lệ N thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 0029 do Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15/5/1992 không còn giá trị pháp lý).

- Về con chung: Có 02 con chung là Tô Mỹ H1 (Nữ, sinh ngày 05/8/1992) và Tô Mỹ H2 (Nữ, sinh ngày 04/11/1997).

Hai con chung đã thành niên, hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Tô Hớn M và bà Huỳnh Lệ N tự nguyện chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do ông M và bà N đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0021436 ngày 28/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; Ông M và bà N đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11, Tp. HCM;
- Các đương sự;
- Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Ngọc Diệp